

Số: 390/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 08 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 1420/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Hồ Hồng P, sinh năm 1993; Địa chỉ: 108 đường T, phường B, quận G, TP.HCM;

- Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn L, Xã, huyện L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

[1] Hôn nhân giữa bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 43/2017, ngày 19/06/2017 của Ủy ban nhân dân xã L, thị xã G, tỉnh T.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 01/11/2024 và biên bản biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/3/2025, bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Như Y, sinh ngày 18/05/2019. Sau ly hôn, bà Hồ Hồng P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con nên cần chấp nhận. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn 43, quyền số 43/2017, ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân xã L, thị xã G, tỉnh T cấp cho bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Như Y, sinh ngày 18/5/2019. Sau ly hôn, bà Hồ Hồng P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Ông Trương Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con khi cần thiết hoặc khi có lý do chính đáng, một hoặc các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Hồ Hồng P và ông Trương Ngọc T phải chịu nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà P và ông T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0056643 ngày 12/11/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp. Bà P và ông T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Gò Vấp
- UBND xã L,
thị xã G, tỉnh T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Quốc Việt